

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/DS - ST.
Ngày: 23/11/2018.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mã Siêu và bà Phan Thị Hạnh Mỹ.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2018/TLST- DS ngày 30/8/2018 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXX - ST ngày 25/10/2018, quyết định hoãn phiên Tòa số 25/2018/QĐST - HPT ngày 14/11/2018, Thông báo về việc thay đổi ngày giờ mở phiên Tòa số 02/2018 ngày 20/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 130, Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thu Ng – Giám đốc Ngân hàng Đ – Chi nhánh Thái Bình – Phòng giao dịch huyện KX, tỉnh Thái Bình. Người được ủy quyền lại: Ông Trần Quang D1 – Cán bộ Ngân hàng Đ phòng giao dịch huyện KX – Chi nhánh Thái Bình.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1957.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1973
Đều nơi cư trú: Thôn VT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình. (Anh D1 có mặt tại phiên Tòa, bà Nh, chị H đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trình bày: Ngày 17 tháng 6 năm 2016, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Phòng giao dịch huyện KX, tỉnh Thái Bình có ký kết hợp đồng vay với bà Phạm Thị Nh, hình thức hợp đồng “Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ” có chữ ký của bà Phạm Thị Nh và người bảo lãnh là chị Vũ Thị H có xác nhận của Hội liên hiệp phụ nữ xã NH, huyện TH là đơn vị liên kết cho Hội viên hội phụ nữ vay vốn và được ngân hàng phê duyệt, vay số tiền gốc là 20.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm từ ngày 17/6/2016 đến ngày 17/6/2017, lãi suất 9 %/năm, lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn. Mỗi tháng, bà Nh phải trả 1.817.000 đồng bao gồm cả tiền gốc, lãi. Ngày 17/6/2016, bà Nh đã được ngân hàng giải ngân qua tài khoản nhận nợ được mở tại ngân hàng, bà Nh đã trả được 8.542.319 đồng tiền gốc và đã trả được 1.153.845 đồng lãi trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nh đã vi phạm nghĩa vụ với ngân hàng. Quan điểm của ngân hàng yêu cầu bà Nh phải trả số nợ gốc là 11.457.681 đồng, lãi trong hạn là 646.155 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 23/11/2018 là: 2.251.104 đồng. Tổng cộng 14.354.940 đồng.

Chị Vũ Thị H trình bày: Chị có biết việc bà Phạm Thị Nh vay số tiền là 20.000.000 đồng của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ phòng giao dịch huyện KX tỉnh Thái Bình, thời hạn vay 12 tháng, mục đích là vay vốn chăn nuôi, việc vay nợ và trả nợ là trách Nh của bà Nh, chị không có ý kiến gì.

Bị đơn là bà Phạm Thị Nh. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị H cố tình không đến Tòa án. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo cung cấp chứng cứ cho bà Nh cung cấp chứng cứ về số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn cho Tòa án, cũng như gửi các văn bản thể hiện quan điểm của bà về cho Tòa án biết về số tiền nợ. Bà Nh, chị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Nh, chị H không đến Tòa án, bà không có văn bản thể hiện ý kiến của bà có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bà đang sinh sống gửi Tòa án.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp

hành pháp luật của người tham gia tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có nơi cư trú tại huyện TH, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là phù hợp với khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn là bà Phạm Thị Nh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị H vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt Nh và chị H.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 17/6/2016, bà Nh đã ký kết “Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ” với ngân hàng thương mại cổ phần Đ vay số tiền gốc 20.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm từ ngày 17/6/2016 đến ngày 17/6/2017, lãi suất 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn, bà Nh phải có nghĩa vụ trả mỗi tháng 1.817.000 đồng từ ngày 17/6/2016 đến ngày 17/6/2017, bà đã ký vào hợp đồng và ký vào bản dự tính thu do ngân hàng lập và bà đã được ngân hàng giải ngân qua tài khoản thẻ hiện chữ ký của bà tại bản danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ lập ngày 17/6/2016. Bà Nh đã trả được 8.542.319 đồng tiền gốc và 1.153.845 đồng lãi trong hạn. Bà còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 11.457.681 đồng và 646.155 đồng lãi trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nh đã vi phạm nghĩa vụ như đã cam kết với ngân hàng. Nên xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu bà Nh phải trả khoản tiền gốc là 11.457.681 đồng, lãi trong hạn là 646.155 đồng, lãi quá hạn từ ngày 18/6/2017 đến ngày 23/11/2018 là 524 ngày x 11.457.681 đồng x 1,125% = 2.251.104 đồng. Tổng số tiền lãi quá hạn là 2.251.104 đồng. Tổng cộng số tiền gốc là 11.457.681, lãi trong hạn là 646.155 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 23/11/2018 là 2.251.104 đồng là có căn cứ.

Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng buộc bà Phạm Thị Nh phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn trên.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được Tòa án chấp nhận, nên Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải nộp án phí, do vậy sẽ hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Bà Nh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 147, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 290, khoản 1 điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 26/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ buộc bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1957, nơi cư trú: Thôn VT, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ các khoản sau:

- Tiền nợ gốc: 11.457.681 đồng.
- Tiền nợ lãi trong hạn: 646.155 đồng.
- Tiền nợ lãi quá hạn phải trả tính đến ngày 23/11/2018 là: 2.251.104 đồng.

Tổng số tiền phải trả là: 14.354.940 đồng (Mười bốn triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi đồng).

2. Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Sau ngày xét xử sơ thẩm đến khi thi hành án xong, bà Phạm Thị Nh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất 13,5 %/năm.

3. Về án phí: Bà Phạm Thị Nh phải nộp 717.500 đồng (Bảy trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu

tạm ứng án phí số 0008805 ngày 30/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Thái Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phạm Thị Nh, chị Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TH
- Các đương sự
- UBND xã NH.
- PKT Giám đốc.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Thanh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện TH
- Các đương sự
- UBND xã Nam Thịnh.
- PKT Giám đốc.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh